

Phẩm 17: NIỆM TRỤ... (1)

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là bốn Niệm trụ. Những gì là bốn?

1. Thân niệm trụ.
2. Thọ niệm trụ.
3. Tâm niệm trụ.
4. Pháp niệm trụ.

Thân niệm trụ nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện tuy trụ ở bên trong thân quán theo thân, hoặc trụ ở bên ngoài thân quán theo thân hoặc trụ ở cả trong ngoài thân quán theo thân nhưng vĩnh viễn không phát sinh tầm túc theo thân, nỗ lực tinh tấn chánh niệm tinh giác, điều phục tham ái.

Thọ niệm trụ nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tuy trụ ở bên trong thọ, quán theo thọ, hoặc trụ ở bên ngoài thọ, quán theo thọ, hoặc trụ ở cả trong ngoài thọ, quán theo thọ nhưng vĩnh viễn không phát sinh tầm túc theo thọ, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Tâm niệm trụ nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tuy trụ ở bên trong tâm, quán theo tâm, hoặc trụ ở bên ngoài tâm, quán theo tâm, hoặc trụ ở cả trong ngoài tâm, quán theo tâm nhưng vĩnh viễn không phát sinh tầm túc theo tâm, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Pháp niệm trụ nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tuy trụ ở bên trong pháp, quán theo pháp, hoặc trụ ở bên ngoài pháp, quán theo pháp, hoặc trụ ở cả trong ngoài pháp, quán theo pháp nhưng vĩnh viễn không phát sinh tầm túc theo pháp, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ái.

Thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc để làm phương tiện, trụ ở bên trong thân quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán sát kỹ thân mình khi đi biết đi, khi đứng biết đứng, khi ngồi biết ngồi, khi nằm biết nằm, đúng như sự sai biệt của từng oai nghi thân mình như vậy, như vậy nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu thì đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện trụ ở bên trong thân quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán kỹ thân mình chánh niệm đi lại, chánh niệm nhìn tới, nhìn lui, chánh niệm cúi xuống ngược lên chánh niệm co duỗi, mặc Tăng-già-lê, đắp y, cầm bát, hoặc ăn hoặc uống, nghỉ ngơi, kinh hành, ngồi dậy, đón rước, thức ngủ, nói năng, im lặng, nhập xuất các định đều chánh niệm tinh giác, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện có trụ bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán kỹ thân mình, lúc thở vào biết thở vào, khi thở ra biết thở ra, khi thở hơi dài biết thở hơi dài, khi thở hơi ngắn biết thở hơi ngắn, như người phu xe hoặc đệ tử người ấy, khi trốn bánh xe còn dài biết trốn bánh xe dài, khi trốn bánh xe

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

còn ngắn biết trớn bánh xe còn ngắn, Đại Bồ-tát này cũng như vậy biết rõ các hơi thở khi vào hoặc ra dài ngắn khác nhau, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán sát kỹ sự sai khác các giới của thân mình, đó là địa giới, thủy, hỏa, phong giới, như người đồ tể khéo léo hoặc học trò người ấy giết chết bò rồi, lại dùng dao bén, phân chia thân bò ra làm bốn phần hoặc ngồi hoặc đứng quán biết như thật, Đại Bồ-tát này cũng như vậy quán sát sự sai khác của bốn giới địa, thủy, hỏa, nơi thân mình, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán sát kỹ thân mình, từ chân đến đầu có các thứ bất tịnh đầy dãy, bên ngoài được lớp da mỏng bao bọc, gọi là thân này chỉ có các thứ: Tóc, lông, móng, răng, da đầy, da mỏng, máu thịt, gân, mạch, xương, tủy, tim, gan, phổi, thận, mật, lá lách, dạ dày, ruột già, ruột non, phổi, nước tiểu, nước dãi, nước mắt, mồ hôi, đất bẩn, đàm, mủ, mõ lá, óc, màng ghèn, cứt ráy, những thứ bất tịnh như thế đầy dãy trong thân, như trong kho của người nông phu hoặc các trưởng giả có chứa đầy các loại ngũ cốc như là: Nếp, mè, lúa, đậu, bắp... Có người mắt sáng mở kho đó ra xem có thể biết như thật trong đó chỉ có các loại ngũ cốc như nếp, mè, lúa... Đại Bồ-tát này cũng như vậy, quán sát kỹ thân mình từ chân đến đầu đầy dãy bất tịnh không thể ưa thích, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến bãi tha ma, quán tử thi quăng bỏ đã qua một ngày hoặc hai ngày cho đến bảy ngày, thi thể ấy sinh trưởng, chuyển sang màu xanh bầm, hôi thối, da nứt, máu mủ chảy ra, thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện đến bãi tha ma, quán sát tử thi quăng bỏ đã qua một ngày hoặc hai ngày cho đến bảy, ngày bị các loại cầm thú như bồ cát, quạ khách, cú mèo, thỏ niếu, cọp beo, chồn, sói, chó, dã can... hoặc mổ, hoặc xé làm cho xương thịt rời rứt ngổn ngang rồi tranh giành ăn nuốt; thấy việc này rồi tự nghĩ thân mình có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến chỗ bãi tha ma quán sát tử thi bị cầm thú ăn rồi, nhớ nhớp, bấy nát, máu mủ chảy ra, có vô lượng loài trùng, giòi sinh ra, mùi hôi thối còn hơn chó chết; thấy việc này rồi, tự nghĩ thân mình có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát, cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh

tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến bāi tha ma, quán sát tử thi quăng bỏ, bị trùng, giòi ăn rồi, thịt lìa, xương ló ra, đốt chân tay liền nhau, vi, gân máu dính hāy còn thịt bấy; thấy việc này rồi tự nghĩ thân ta có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến bāi tha ma, quán sát tử thi quăng bỏ đã thành xương trắng, không còn máu thịt chỉ còn gân liền nhau; thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến bāi tha ma, quán sát tử thi quăng bỏ chỉ còn các xương, xương ấy trắng trong, màu như ngọc kha, các gân nát bấy, các đốt chân tay rời ra, thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát, cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến bāi tha ma, quán sát thây chết quăng bỏ đã thành xương trắng, các đốt tay chân phân tán rời rạc khắp nơi; thấy việc này rồi, tự nghĩ, thân ta có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát, cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến bāi tha ma, quán sát tử thi quăng bỏ, các xương vung vải mỗi cái mỗi nơi, xương chân một nơi, xương ống một nơi, xương đầu gối một nơi, xương đùi một nơi, xương vế một nơi, xương sườn một nơi, xương sống một nơi, xương ngực một nơi, xương vai một nơi, xương tay một nơi, xương ngón một nơi, xương cổ một nơi, xương cầm một nơi, xương má một nơi, xương đầu cũng ở nơi khác; thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đến bāi tha ma, quán sát tử thi quăng bỏ, xương cốt ngổn ngang, gió thổi, nắng đốt, mưa chang, sương phủ, trải qua nhiều năm, màu sắc như ngọc kha, thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như vậy, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát cuối cùng cũng lại như thế, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, trụ ở bên trong thân, quán theo thân, nỗ lực tinh tấn, chánh niệm tinh giác, điều phục tham ưu.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng

vô sở đắc làm phƯƠng tiỆn, đẾn bÃI tha ma, quán sÁt tử thi quĂng bỎ, xƯƠng cÒn lAI tan lỘn trong đất, trǎi qua nHIỀU trǎm nĂM hoẶc nHIỀU ngÀn nĂM, tƯƠng trÆng biẾn ra mÀu xanh giỐng như chIM cÁp (bỒ cÂu), hoẶc mỤc nÁt như bụi hÒA chUNG với đất khÓ có thỂ phÂN biỆt đƯỢC, thÁy viỆc nÀy rÕi, tỰ nghĨ thĀn ta cÓ tÁnh nHƯ vÂY, đÙ phÁp nHƯ vÂY, chUA đƯỢC giải thoÁt cuỐi cÙNG cÙNG lAI nHƯ thẾ, đó là ĐẠI BỒ-tÁT khi tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA, dÙNG vô sở đẮc làm phƯƠng tiỆn, trỤ Ở bÊn trONG thĀn, quÁn theo thĀn, nÔ lỰC tInH tẤN, chÁnh niỆm tInH giÁc, diỀu phUC thAM uƯ.

NÀy ThiỆn HiỆn, các ĐẠI BỒ-tÁT khi tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA, dÙNG vô sở đẮc làm phƯƠng tiỆn, nHƯ trỤ Ở bÊn trONG thĀn, quÁn theo thĀn sai khÁC nHƯ vÂY, nÔ lỰC tInH tẤN, chÁnh niỆm tInH giÁc, diỀu phUC thAM uƯ, trỤ Ở bÊn ngoÀi thĀn, quÁn theo thĀn, trỤ Ở cÁ trong ngoÀi thĀn, quÁn theo thĀn, nÔ lỰC tInH tẤN, chÁnh niỆm tInH giÁc, diỀu phUC thAM uƯ, tÙY theo chÕ thÍch hÖp cÙNG nHƯ vÂY.

NÀy ThiỆn HiỆn, các ĐẠI BỒ-tÁT khi tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA, dÙNG vô sở đẮc làm phƯƠng tiỆn, trỤ vÀO bÊn trONG, bÊn ngoÀi cỦA cÁ thØ, tÂM, phÁP, quÁn theo thØ, tÂM, phÁP, nÔ lỰC tInH tẤN, chÁnh niỆm tInH giÁc, diỀu phUC thAM uƯ, tÙY chÕ thÍch hÖp đEUV nEN giÁng rÖng.

NÀy ThiỆn HiỆn, nHƯ vÂY, ĐẠI BỒ-tÁT khi tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA dÙNG vô sở đẮc làm phƯƠng tiỆn, kHI trỤ vÀO bÊn trONG, bÊn ngoÀi cỦA cÁ thØ, thØ, tÂM, phÁP, quÁn theo thØ, thØ, tÂM, phÁP, tuy quÁn nHƯ vÂY nHƯNG vô sở đẮc.

NÀy ThiỆn HiỆn, nEN biẾt đÓ lA tƯƠng ĐẠI thURE cỦA ĐẠI BỒ-tÁT.

LAI nÜA nAY ThiỆn HiỆn, tƯƠng ĐẠI thURE cỦA ĐẠI BỒ-tÁT lA bÖn ChÁnh đOAN. NhÜNG gÌ lA bÖn?

NÀy ThiỆn HiỆn, ĐẠI BỒ-tÁT nAO kHI tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA, dÙNG vô sở đẮc làm phƯƠng tiỆn, đOIFI vWITH cÁc phÁP áC, bÁT thiỆn chUA sinH, vÌ muỐn lAM cho khÔng sinH thÌ nEN sinH tÂM muỐn, cÖ gÄng khUYEN khÍCH phAT khÖI tÂM siENG nÄng, tÂM gÌn giÜ, đÓ lA mÖt.

ĐẠI BỒ-tÁT nAO kHI tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA, dÙNG vô sở đẮc lAM phƯƠng tiỆn, đOIFI vWITH cÁc phÁP áC bÁT thiỆn dÃ sinH, vÌ muỐn đOAN trÙ hÄN nEN sinH tÂM muỐn khUYEN khÍCH phAT khÖI tÂM siENG nÄng, tÂM gÌn giÜ, đÓ lA hai.

ĐẠI BỒ-tÁT nAO kHI tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA, dÙNG vô sở đẮc lAM phƯƠng tiỆn, phÁP thiỆn chUA sinH vÌ lAM cho phAT sinH thÌ nEN sinH tÂM muỐn khUYEN khÍCH phAT khÖI tÂM siENG nÄng, tÂM gÌn giÜ, đÓ lA ba.

ĐẠI BỒ-tÁT nAO kHI tu hÀNH BÁT-nHÃ ba-la-mẬt-đA, dÙNG vô sở đẮc lAM phƯƠng tiỆn, phÁP thiỆn dÃ sinH vÌ lAM cho an trỤ, khÔng quÈn, cÀNG thEM rÖng lÖn gÄP bÖI lAM cho viEN mÄn, thÌ nEN sinH tÂM muỐn khUYEN khÍCH phAT khÖI tÂM siENG nÄng, tÂM gÌn giÜ, đÓ lA bÖn.

NÀy ThiỆn HiỆn, nEN biẾt đÓ lA tƯƠng ĐẠI thURE cỦA ĐẠI BỒ-tÁT.

